|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: THCS Nam Hải**  **Tổ: Xã hội** | **Họ và tên giáo viên:**  **Phan Thùy Dương** |

**Bài 8: LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU TỪ NĂM 1945 ĐẾN NĂM 1991 (TIẾT 2)**

động giáo dục: Lịch sử và Địa lí - Lớp 9

Thời gian thực hiện: 02 tiết (Tiết 17)

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

*Sau bài học này, giúp HS:*

**1.Về kiến thức**

- Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.

- Giải thích được sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu.

**2. Về năng lực**

***\* Năng lực chung:***

**-** Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.

**-** Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.

***\*Năng lực riêng:***

– Năng lực tìm hiểu lịch sử qua quan sát tranh, ảnh, khai thác và sử dụng được tư liệu lịch sử về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.

– Năng lực nhận thức lịch sử thông qua việc trình trình bày được tình hình chính

trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô và Đông Âu từ năm 1945 đến năm 199; giải

thích được sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu.

– Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giới thiệu một số thành tựu tiêu biểu về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Liên Xô hoặc một nước Đông Âu từ sau năm 1945.

**3. Về phẩm chất**

Chăm chỉ: Đọc và sưu tầm các thông tin, hình ảnh, tư liệu về công cuộc xây dựng chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991 để mở rộng và nâng cao nhận thức.

**4. Các nội dung tích hợp:**

**\* Giáo dục đạo đức**: Ý thức học sinh

**5. Học sinh Khuyết tật:**

- Nghe giảng và ghi được những nội dung GV giảng viết trên bảng.

- Nhớ được một số nội dung cơ bản của bài học, đọc được tư liệu SGK.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên.**

**-** KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Các kênh hình (phóng to).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

- SGK

**-** Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

|  |
| --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Kết nối kiến thức từ cuộc sống vào nội dung bài học. Giúp khơi gợi tính tò mò của HS, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.  **b) Nội dung**:  **GV:** Giao nhiệm vụ cho HS  HS quan sát trả lời:  **c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức  **d) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV mời HS tham gia trò chơi Đuổi hình bắt chữ: Đoán tên các quốc gia**      **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**  **-** HS trả lời câu hỏi.  **-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  **-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  **-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **B4:**  **Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo. |

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**II. Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá của Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991.

**b. Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV chia lớp thành 4 nhóm và hoàn thành phiếu học tập   |  |  | | --- | --- | | **Mục** | **Nội dung** | | Chính trị |  | | Kinh tế |  | | Xã hội |  | | Văn hoá |  |   **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.  GV cung cấp thông tin hình ảnh và tư liệu      - 8/1/1949: Hội đồng tương trợ kinh tế SEV  - Mục tiêu: Tăng cường hợp tác kinh tế, KH-KT giữa các nước XHCN  - Vai trò: Thúc đẩy sự tiến bộ về kinh tế và kĩ thuật, nâng cao đời sống nhân dân        **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**.  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  GV sử dụng phương pháp diễn giảng để:  **Dự kiến sản phẩm**   |  |  | | --- | --- | | **Mục** | **Nội dung** | | Chính trị | - Từ năm 1944 – 1946, dưới sự giúp đỡ của Liên Xô các nước dân chủ nhân dân ở Đông Âu lần lượt ra đời.  - Nhà nước dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu là chính quyền liên hiệp gồm đại biểu các giai cấp, các đảng phái chính trị từng tham gia Mặt trận dân tộc thống nhất chống phát xít  - Từ cuối những năm 70 và đầu những năm 80 của thế kỉ XX, các nước Đông Âu lâm vào tình trạng khủng hoảng chính trị ngày càng sâu sắc. | | Kinh tế | - Trong những năm 1945 – 1949, các nước Đông Âu tiến hành cải cách ruộng đất, xoá bỏ chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, quốc hữu hoá các xí nghiệp lớn…  - Trong giai đoạn 1950 – 1975, các nước Đông Âu thực hiện nhiều kế hoạch 5 năm nhằm xây dựng cơ sở vật chất, kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.  - Đến những năm 70 của thế kỉ XX, với sự nỗ lực của nhân dân và sự giúp đỡ của Liên Xô, các nước Đông Âu đã đạt được những thành tựu to lớn. Bộ mặt kinh tế, xã hội đất nước có sự thay đổi căn bản và sâu sắc. | | Xã hội | - - Xã hội các nước Đông Âu có sự thay đổi: giai cấp bóc lột từng bước bị xoá bỏ, công nhân và nông dân là hai giai cấp cơ bản trong xã hội, tầng lớp trí thức ngày càng đông lên về số lượng và có vai trò lớn đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.  - Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân cũng được cải thiện rõ rệt | | Văn hoá | Trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, các nước Đông Âu đều tiến hành cuộc cách mạng trong lĩnh vực văn hoá nhằm xoá bỏ tư tưởng tư sản, xây dựng nền văn hoá, tư tưởng xã hội chủ nghĩa. |   **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **II. Đông Âu từ năm 1945 đến năm 1991**  **1. Tình hình chính trị**  Từ năm 1944 – 1946, dưới sự giúp đỡ của Liên Xô các nước dân chủ nhân dân ở Đông Âu lần lượt ra đời. Đến đầu những năm 80, tình hình chính trị ở các nước Đông Âu diễn biến hết sức phức tạp  **2. Tình hình kinh tế**  Sau khi giành độc lập các nước Đông Âu thực hiện xây dựng cơ sở vật chất, kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội. Bộ mặt kinh tế, xã hội đất nước có sự thay đổi căn bản và sâu sắc.  **3. Tình hình xã hội, văn hoá**  Xã hội các nước Đông Âu có sự thay đổi. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân cũng được cải thiện rõ rệt. Tiến hành xây dựng nền văn hoá, tư tưởng xã hội chủ nghĩa. |

**III. Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô**

**a. Mục tiêu:** - Giải thích được sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu.

**b. Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi  ? Em hãy nêu nguyên nhân sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.  GV cung cấp thông tin hình ảnh và tư liệu        **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**.  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **III. Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô**  Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô xuất phát từ nhiều nguyên nhân như:  **-** Các đảng cộng sản, nhà nước mắc nhiều sai lầm về đường lối xây dựng mô hình kinh tế – xã hội và có chính sách cải tổ không phù hợp  - Chưa khai thác tốt thành tựu của cách mạng khoa học – kĩ thuật  - Vi phạm quyền dân chủ; sự chống phá của các thế lực thù địch,... |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

GV mời HS tham gia trò chơi: **Đào vàng**



**1. Khó khăn nào là lâu dài đối với cách mạnh xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu?**

A. Sự bao vây của các nước đế quốc và sự phá hoại của các lực lượng phản động quốc tế.

B. Cơ sở vật chất kĩ thuật lạc hậu so với các nước Tây Âu.

C. Hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai.

D. Tàn dư lạc hậu của chế độ cũ.

**2. Cột mốc đánh dấu sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới là:**

A. Liên Xô hoàn thành công cuộc khôi phục kinh tế.

B. Các nước dân chủ Đông Âu được thành lập.

C. Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va được thành lập.

D. Khối SEV được thành lập

**3. Nguyên nhân chính của sự ra đời liên minh phòng thủ Vác-Sa- va (14/5/1955) là gì?**

A. Để đảm bảo hòa bình và an ninh ở châu Âu.

B. Để đối phó với việc vũ trang lại Tây Đức của các nước thành viên khối NATO.

C. Để tăng cường sức mạnh của các nước XHCN.

D. Để tăng cường tình đoàn kết giữa Liên Xô và các nước Đông Âu.

**4. Tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va mang tính chất:**

A. Một tổ chức kinh tế của các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.

B. Một tổ chức liên minh phòng thủ về quân sự của các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.

C. Một tổ chức liên minh phòng thủ về quân sự và chính trị của các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.

D. Một tổ chức liên minh chính trị của các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| CH | 1 | 2 | 3 | 4 |
| ĐA | A | D | B | C |

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

**Bài tập**: **Sưu tầm bản đồ châu Âu hiện tại, dựa vào thông tin trong bài và sơ đồ sau. Nêu sự khác biệt cơ bản của lược đồ các nước thuộc SNG (1991) và hiện tại**

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***